TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2023
(V/v: Tranh chấp HNGĐ)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân và ông Đặng Viết Côi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 129/2023/TLST – HNGĐ ngày 30 háng 5 năm 2023, về việc: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXX – ST ngày 7/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2023 ngày 21/7/2023 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn*:** Chị Nguyễn Thị Thu H , sinh năm 2002 (có mặt)

**** Bị đơn***: Anh Nguyễn Minh N , sinh năm 1994 (vắng mặt)

Đều có HKTT tại: xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:* Chị kết hôn với anh Nguyễn Minh N là tự nguyện, có đăng ký tại Uỷ ban nhân dân xã Đồng Tiến năm 2020. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại đia phương thôn Giang Đường, xã Đồng Tiến. Quá trình chung sống do anh N đi làm xa thỉnh thoảng mới về nên vợ chồng không còn tình cảm như trước mà luôn bất đồng quan điểm. Anh N luôn luôn nghi ngờ và tra hỏi chị về vấn đề tiền bạc. Từ đó vợ chồng liên tục mâu thuẫn, cãi chửi nhau, đôi lúc còn đánh nhau; Hơn nữa, bố mẹ chồng lại bênh vực con trai nên xảy mâu thuẫn giữa gia đình chồng với chị. Mâu thuẫn căng thẳng là khi chị sinh con được 2 tháng, lúc này vợ chồng cãi vã nặng lời với nhau nên chị đã phải mang con về nhà ngoại ở hơn một năm. Sau đó chị lại mang con về nhà chồng tiếp tục chung sống nhưng cũng chỉ được 02 tháng thì vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, chị lại mang con về nhà ngoại ở

và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay đã gần một năm. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên chị xin ly hôn với anh N để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 06/11/2021, từ khi cháu sinh ra đến nay vẫn do chị nuôi, anh N không có quan tâm và trách nhiệm gì. Sau ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh N cấp dưỡng.

Về tài sản, công sức và nợ chung: Chị H đều xác nhận không có gì nên không đề nghị Tòa xem xét, giải quyết.

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Minh N vắng mặt nên không có quan điểm.

* *Tại biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị T n là mẹ đẻ anh Nghĩa trình bày:* Hôn nhân của chị H và anh N là tự nguyện, hợp pháp. Năm 2020 gia đình bà đã tổ chức đám cưới cho anh chị theo phong tục địa phương. Sau khi cưới, vợ chồng sống cùng bà một thời gian thì anh Nghĩa đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về. Khi anh Nghĩa về bà thấy thỉnh thoảng vợ chồng H- N lục đục, hay cãi cọ nhau, bà không hiểu lý do gì chị H mang con về nhà ngoại ở thôn Thành Vật ở. Hiện tại, vợ chồng H- N sống ly thân nhiều tháng nay, gia đình bà có gọi nhưng chị H không về. Bà không mong muốn nhưng nếu các con vẫn kiên quyết ly hôn thì đấy là quyền của các con. Trong thời gian sinh sống cùng bà, chị H không đóng góp công sức gì, cũng không có tài sản, công nợ gì. Bà xác nhận việc gia đình nhiều lần có nhận được giấy triệu tập của Tòa đối với anh N , bà và anh N đều biết việc chị H xin ly hôn nhưng anh Nghĩa có quan điểm sẽ không đến Tòa làm việc, mặc kệ chị H xin ly hôn, mặc kệ Tòa giải quyết. Nay, bà có quan điểm đề nghị Tòa giải quyết cho anh chị theo quy định pháp luật. Bà tiếp tục nhận các văn bản tố tụng của Tòa và cam kết sẽ giao lại và động viên anh N đến Tòa làm việc.

* *Tại biên bản xác minh, chính quyền địa phương xã Đồng Tiến xác nhận:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh N kết hôn năm 2020 là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại địa phương. Qúa trình chung sống của anh chị không có hạnh phúc do vợ chồng không hợp nhau. Sau kết hôn một thời gian anh N có đi làm ăn xã năn vợ chồng càng mâu thuẫn. Hiện tại vợ chồng đã ly thân, mỗi người một nơi. Căn cứ vào cuộc sống thực tế của chị H và anh Nghĩa đề nghị Tòa giải quyết cho chị H được ly hôn anh Nghĩa để ổn định cuộc sống.

Tại phiên tòa:

- Anh Nguyễn Minh Nghĩa không có mặt tại tòa, không có quan điểm;

- Chị Nguyễn Thị Thu H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn, xin được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa có quan đểm:

+ Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp

của các đương sự, đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho người thân của bị đơn; tuy nhiên, bị đơn cố tình trốn tránh không đến tòa để giải quyết vụ án nên việc Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn sau khi thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Xét lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy, trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, đã có thời gian dài sống ly thân, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H . Việc chị H xin được nuôi con và không yêu cầu anh N cấp dưỡng là tự nguyện và phù hợp thực tế nên cần chấp nhận. Về tài sản, công sức và nợ chung chị Hoài xác nhận đều không có gì nên không xem xét; giả thiết, nếu có sau này anh N có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh N đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Ứng Hòa, chị Hoài làm đơn ly hôn, nộp các tài liệu kèm theo và đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa thụ lý, giải quyết vụ việc là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự (Viết tắt: BLTTDS). Bị đơn anh Nghĩa đã được triệu tập nhiều lần nhưng cố tình không có mặt, Tòa án đã tiến hành làm việc với gia đình, giao các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 BLTTDS cho bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ anh Nghĩa; bà Tuyến đều xác nhận việc đã giao lại các văn bản này cho anh N . Tại phiên Toà ngày 21/7/2023, do anh N vắng mặt không có lý do nên HĐXX hoãn phiên tòa và tiếp tục giao các văn bản tố tụng theo qui định; tại phiên tòa hôm nay anh Nghĩa vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3, Điều 228 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Minh N kết hôn tự nguyện, có đăng kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hạnh phúc được một thời gian ngắn rồi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn để ổn định cuộc sống. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cũng phù hợp với lời khai của chị H. Xét đời sống, mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, cuộc sống không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được; vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Hoài đối với anh N là phù hợp với qui định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị H, anh N có 1 con chung là Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 6/11/2021, từ khi sinh cháu đến nay vẫn đều do chị Hoài trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Do cháu A hiện nay đang dưới 36 tháng tuổi nên rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ; hơn nữa, do anh N không có quan điểm nên yêu cầu này của chị H là chính đáng, phù hợp về mọi mặt nên được chấp nhận. Việc chị H không yêu anh N cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên HĐXX không xét.

[4] Về tài sản, công sức và công nợ chung: Chị H trình bày đều không có gì nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Giả thiết, nếu có thì anh Nghĩa được quyền khởi kiện nội dung này trong vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí; nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[6] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Quan điểm, đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quan điểm, nhận định của HĐXX.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhân đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H

Xử: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Minh N.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thu H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 6/11/2021 cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có đề nghị, thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh N cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm hỏi con chung.

Về tài sản, công sức và nợ chung: Chị H xác nhận đều không có gì. Giành quyền khởi kiện cho anh N trong vụ án dân sự khác nếu có căn cứ.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai số 0098014 ngày 30/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Ứng Hoà;*
- *Chi cục THADS huyện Ứng Hoà;*
- *UBND xã Đồng Tiến*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án; VP./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đình Kiến